

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo thực hiện các hợp đồng, giao dịch năm 2022 và đề xuất thông qua các hợp đồng, giao dịch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Than Cao Sơn -TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV;
Căn cứ báo cáo số 2895/BC-TCS-KH ngày 18/4/2023 của Giám đốc Công ty,
V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Cao Sơn-TKV Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty, về việc ký kết hợp đồng giao dịch theo quy định tại Điều 164, Điều 167 Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020, nội dung như sau:

I. Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch năm 2022

Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-TCS-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 – Công ty cổ phần than Cao Sơn-TKV. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua các hợp đồng giao dịch. Công ty báo cáo kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch năm 2022 như sau:

(1) Hợp đồng khai thác sàng tuyển chế biến than năm 2022 số 229/2022/HĐKD ngày 29/12/2021:

- + Đơn vị ký kết: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
- + Giá trị thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT): 9.962 tỷ đồng.

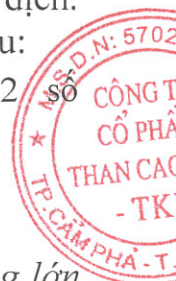
Theo đó hợp đồng giữa Công ty với TKV (Tập đoàn TKV là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty).

Giá trị thực hiện hợp đồng giữa Công ty với TKV đã/(và bao gồm) thông qua các hợp đồng với các chi nhánh của TKV.

(2) Hợp đồng mua bán than mỏ năm 2022 số 05/HĐ-TTCO; số 07/HĐ-TTCO số 10/HĐ-TTCO ngày 02/01/2022 giữa Công ty với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty tuyển than Cửa Ông – TKV. Giá trị thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT): 6.277 tỷ đồng.

(3) Hợp đồng mua bán than năm 2022 số 04/2022/HĐ/KVCP-TCS ngày 31/12/2021 giữa Công ty với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin. Giá trị thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT): 3.685 tỷ đồng.

II. Các hợp đồng, giao dịch đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2023



Đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thực hiện năm 2023 có liên quan đến cổ đông và các hợp đồng, giao dịch có giá trị $\geq 35\%$ tổng giá trị tài sản Công của công ty ghi tại báo cáo tài chính gần nhất (BCTC 2022) tương ứng giá trị $\geq 829,4$ tỷ đồng). Tổng giá trị tài sản Công của công ty thời điểm 31/12/2022 tại báo cáo tài chính là: 2.370 tỷ đồng. Các hợp đồng, giao dịch đề nghị thông qua như sau:

(1) Hợp đồng với cổ đông Tập đoàn TKV: Hợp đồng khai thác sàng tuyển chế biến than năm 2023 số 31/2023/HĐKD ngày 10/01/2023 với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Các hợp đồng giữa Công ty với TKV sẽ/bao gồm thông qua các chi nhánh của TKV như sau:

(2) Hợp đồng số 05/HĐ-TTCO ngày 02/01/2023, V/v mua bán than mỏ năm 2023 (vận chuyển bằng đường sắt) giữa Công ty với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty tuyển than Cửa Ông-TKV;

(3) Hợp đồng số 07/HĐ-TTCO ngày 02/01/2023, V/v mua bán than mỏ năm 2023 (vận chuyển bằng băng tải cấp cho Phân xưởng tuyển than 4 - Công ty tuyển than Cửa Ông) giữa Công ty với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty tuyển than Cửa Ông-TKV.

(4) Hợp đồng số 028/HĐ-TTCO ngày 12/01/2023, V/v mua bán than nguyên khai năm 2023 (than nguyên khai giao thẳng) giữa Công ty với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty tuyển than Cửa Ông-TKV.

(5) Hợp đồng mua bán than năm 2023 số 04/2023/HĐ/KVCP-TCS ngày 31/12/2022 giữa Công ty với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin.

(6) Hợp đồng mua bán nhiên liệu năm 2023 Số: 02/HĐNT/VTCP-TCS/2023 ngày 28/02/2023 giữa Công ty với Công ty với Công ty CP Vật tư - TKV.

(7) Giao dịch trong năm 2023 của Phụ lục hợp đồng ngày 29/12/2022 của hợp đồng 1968/HĐ-TCS-KH>SP ngày 08/4/2014, về việc thuê vận chuyển đất đá bằng hệ thống băng tải, giữa Công ty với Công ty CP Tân Phú Xuân.

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua để Công ty thực hiện theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐTN 2023;
- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2928**TTr-TCS-HĐQT

Cẩm Phá, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ
tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV ngày 22/4/2021

Văn bản số 1692/TKV-TCNS ngày 17/4/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Than Cao Sơn-TKV;

- Nghị quyết số 10/NQ-TCS-HĐQT ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty;

- Tờ trình số 2908/TTr-TCS-TCLĐ ngày 19/4/2023 của Giám đốc Công ty, V/v về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV để bổ sung ngành nghề kinh doanh;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV để bổ sung ngành nghề kinh doanh, nội dung như sau:

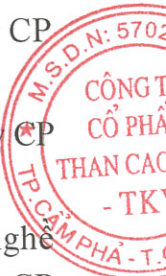
1. Thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV:

a) Bổ sung thêm 01(một) ngành nghề kinh doanh của công ty (ngành nghề có số thứ tự 33) vào khoản 2 Điều 4 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV có tên ngành: **Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất. Mã ngành: 6810.**

Các nội dung khác của Điều lệ được giữ nguyên như Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 22/4/2021 (có chi tiết dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV kèm theo).

b) Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV để công ty tổ chức thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Việc bổ sung ngành nghề kinh doanh tại mục 1 chỉ để Công ty CP Than Cao Sơn-TKV hoàn thành thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và



hoàn thành chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 80 ô đất tại Dự án đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng khu làng công nhân của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty giải quyết các thủ tục theo quy định của pháp luật để tiến hành việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên.

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.



Số 2929/TTr-TCS-HĐQT

Cám Phả, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. HĐQT Công ty trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau;

A - Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT: Đồng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
I-Tài sản ngắn hạn	1.272.917.849.740	1.623.649.869.894
1. Tiền & Các khoản tương đương tiền	686.864.280	826.166.496
2. Đầu tư tài chính		
3. Các khoản phải thu	970.262.610.141	890.520.312.942
4. Hàng tồn kho	186.624.799.119	535.503.926.214
5. Tài sản ngắn hạn khác	115.343.576.200	196.799.464.242
II - Tài sản dài hạn	1.096.814.783.400	1.465.513.373.749
1. Các khoản phải thu dài hạn	153.516.535.907	140.993.630.000
2. Tài sản cố định	810.570.477.460	990.897.300.414
Nguyên giá tài sản cố định	5.455.074.206.950	5.478.449.319.885
Giá trị hao mòn lũy kế	-4.644.503.729.490	-4.487.552.019.471
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14.363.116.230	34.045.937.103
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
4. Tài sản dài hạn khác	118.364.653.803	299.576.506.232
III- Nợ phải trả	1.387.636.253.012	2.334.937.289.947
1. Nợ ngắn hạn	1.189.463.066.051	2.078.300.202.419
2. Nợ dài hạn	198.173.186.961	256.637.087.528
IV- Vốn chủ sở hữu	982.096.380.128	754.225.953.696
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	428.467.730.000	428.467.730.000
Trong đó : Vốn góp của Nhà Nước	279.098.070.000	279.098.070.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		
3. Vốn khác của chủ sở hữu		
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		

D.N: 5702
CÔNG T
CỔ PH
THAN CAO
- TKV
PHẢ - T.C

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
6. Quỹ đầu tư phát triển	155.675.797.287	123.536.299.402
7. Quỹ dự phòng tài chính		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	397.952.852.841	202.221.924.294
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	39.654.209.409	85.368.000.000
- LNST chưa phân phối kỳ này	358.298.643.432	116.853.924.294

B- Kết quả kinh doanh

1. Doanh thu, thu nhập khác: 10.419.004.623.614 đồng
2. Lợi nhuận trước thuế: 448.558.607.289 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế: 358.298.643.432 đồng

C- Các chỉ tiêu khác

1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: 4,31%
2. Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 41,27%
3. Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA): 13,13%
4. Tổng quỹ lương: 631.242.000.000 đồng

Trong đó Lương của người quản lý: 3.113.910.000 đồng

5. Số lao động bình quân trong năm 3.506 người

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
UV HĐQT - GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 THAN CAO SƠN
 - TKV
Phạm Quốc Việt



Số: 2930TTTr-TCS-HĐQT

Cám Phá, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận,
trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021;

Căn cứ Quy chế Tài chính của Công ty đã được HĐQT thông qua theo Quyết định số 2599/QĐ-TCS-HĐQT ngày 06/04/2022;

Căn cứ công văn số 1727/TKV-KS ngày 19/4/2023 về việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV và Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	397.952.852.841	
	Trong đó: - LN năm trước chuyển sang	Đồng	39.654.209.409	
	- LN năm nay	Đồng	358.298.643.432	
2	Phương án trả cổ tức năm 2022			
-	Tỷ lệ trả cổ tức	%	15	
-	Số tiền trả cổ tức	Đồng	64.270.159.500	
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	333.682.693.341	
-	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST năm 2022)	Đồng	107.489.593.030	
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương)	Đồng	104.688.015.000	
	Trích quỹ khen thưởng (60%)	Đồng	62.812.809.000	
	Trích quỹ phúc lợi (40%)	Đồng	41.875.206.000	
-	Trích quỹ thưởng Người quản lý Doanh nghiệp (1,5 tháng lương Người quản lý)	Đồng	389.238.750	
4	Lợi nhuận năm 2022 để lại chưa phân phối	Đồng	121.115.846.561	



Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang là 39.654.209.409 đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 358.298.643.432 đồng. Tuy nhiên năm 2023 dự báo tình hình SXKD khó khăn do vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và tình hình chính trị trên thế giới nên lợi nhuận năm 2023 khó có thể đạt kế hoạch đề ra. Vì vậy, Công ty dự kiến để lại lợi nhuận chưa phân phối năm 2022: 121.115.846.561 đồng. Lợi nhuận phân phối năm 2022 là 276.837.006.280 đồng được phân phối theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khẩn



Cám Phá, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022; Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Than Cao Sơn -TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Cao Sơn-TKV được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thông qua ngày 22/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 27/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Cao sơn - TKV;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Than Cao Sơn-TKV;

Căn cứ Báo cáo số 2861/BC-TCS-TCLĐ ngày 17/4/2023 của Giám đốc Công ty Công ty, về việc báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và người quản lý khác Công ty năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty CP Than Cao Sơn-TKV trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty về việc báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022; Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023, nội dung như sau:

1. Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2022:

ĐVT: 1000 đồng

T.T	Chức danh	Số người	Lương		Thù lao, phụ cấp		Ghi chú
			Người	Tiền	Người	Tiền	
1	Hội đồng quản trị	05			05	271.920	
2	Ban kiểm soát	05	02	415.462	05	265.200	
3	Người quản lý khác (Giám đốc, các PGĐ, KTT Công ty)	07	07	3.113.910			
	Cộng			3.529.372		537.120	

2. Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS và người quản lý khác của Công ty năm 2023:

Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV; Theo đó mức tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp của Công ty được xếp vào (nhóm II-hạng I) trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và

hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty;

Căn cứ công văn số 79/TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2023 so với thực hiện năm 2022;

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của các chức danh Người quản lý Công ty, tiền thù lao và phụ cấp cho HĐQT, BKS năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

a) Mức thù lao của các thành viên HĐQT và BKS Công ty:

T T	Chức danh	Mức lương hạng I nhóm II (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Ủy viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Mức tiền lương của người quản lý của Công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TLBQ 1 tháng TH năm 2022 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2023 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2023 (1000đ)
1	Giám đốc	1	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	5	197.100	164.250	1.971.000
3	Kế toán trưởng	1	36.000	30.000	360.000
4	Ủy viên BKS	2	34.621	27.096	325.152
	Tổng cộng	7	312.181	258.396	3.100.752

Nguồn tiền thù lao của HĐQT, BKS được hạch toán vào chi phí SXKD năm 2023. Nguồn tiền lương được hạch toán trong quỹ tiền lương Công ty theo quy định.

3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các thành viên HĐQT, người quản lý khác Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao, phụ cấp tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Than cao Sơn- TKV xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐTN 2023;
- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 57020837

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THAN CAO SƠN
- TKV

Vũ Văn Khẩn

Số: 2932/TTr-TCS-HĐQT

Cẩm Phả, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều 112 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV ngày 22/4/2021;
- Nghị quyết số 04B/NQ-TCS-HĐQT ngày 15/02/2023, V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV;
- Văn bản số 1727/TKV-KS ngày 19/4/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

1. Thông qua việc Niêm yết cổ phiếu của Công ty (mã Chứng khoán CST) lên sàn HNX của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty giải quyết các thủ tục theo quy định của pháp luật để tiến hành việc niêm yết thành công cổ phiếu của Công ty (mã Chứng khoán CST) trên sàn HNX tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Các ủy viên HĐQT, BKS;
- Các Đại biểu cổ đông;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn

Số: 05 /TTr-TCS-BKS

Cẩm Phả, ngày 27 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và đã được Bộ Tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021, 2022.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách lựa chọn công ty kiểm toán:

2.1/ Công ty TNHH PKF - Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tường - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.


2.2/ Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

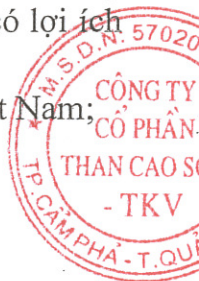
Trụ sở chính: Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, Tố Hữu, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2.3/ Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán như nêu trên.

- Kính đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách đề xuất nêu trên, đảm bảo đúng theo quy định. 



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông Công ty;
- Thư ký Công ty (Đăng trên Website);
- Lưu: VP, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lịch

